



## BẢN TIN THAN NGÀY

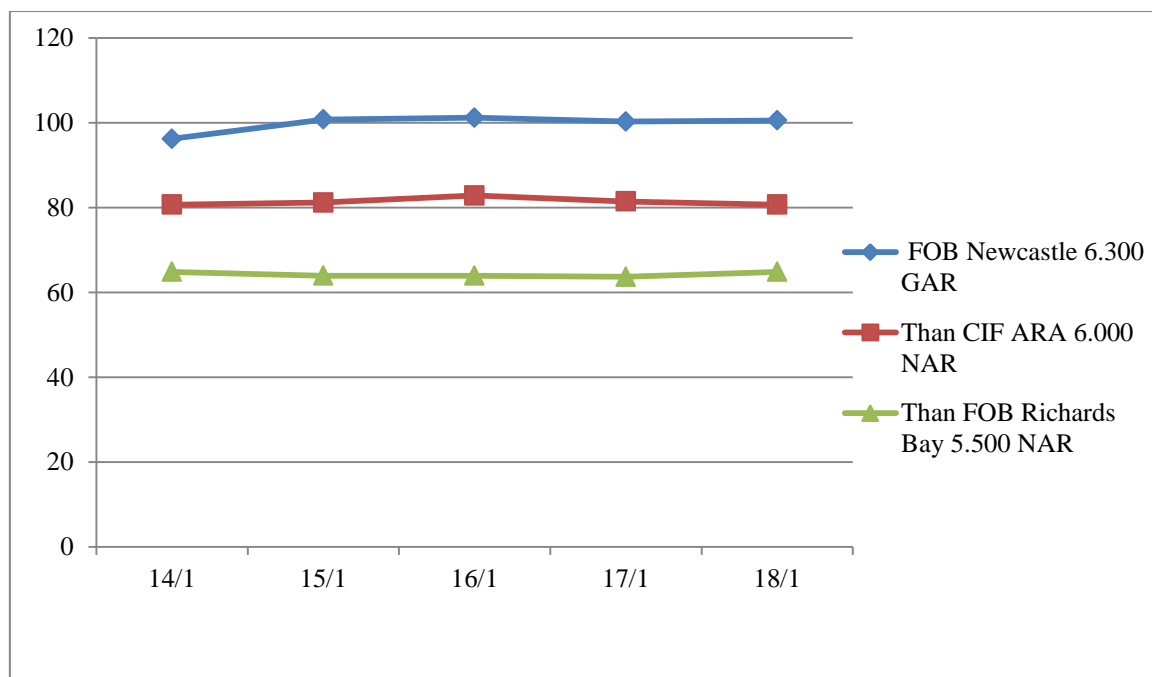
Ngày 22/01/2019

### CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Theo chuyên	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	100,55	+0,25	N/A	N/A
CIF ARA 6.000 NAR	84,35	-0,75	N/A	N/A
FOB Richards Bay 5.500 NAR	69,65	+1,50	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	69,95	+0,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	51,00	+0,00

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	41,00	+0,50	276,69	+3,56
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	58,20	+0,20	392,77	+1,62
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	72,50	+0,25	489,27	+2,02

### GIÁ THEO CHUYÊN CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2019



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 18/1/2019)

## **ĐIỂM TIN**

### **Tamil Nadu Distribution (Ấn Độ) tìm mua 2 triệu tấn than nhập khẩu**

Tập đoàn Tamil Nadu Distribution (TANGEDCO) thuộc sở hữu của nhà nước Ấn Độ, vừa phát hành hồ sơ mời thầu mua 2 triệu tấn than nhiệt nhập khẩu của nguồn than bất kỳ, nhằm bù đắp thiếu hụt từ nguồn than nội địa và đạt sản lượng phát điện mục tiêu tại các NMNĐ ở Tamil Nadu, Nam Ấn Độ. Trong gói thầu đầu tiên, TANGEDCO mua 1 triệu tấn than nhiệt nhập khẩu, vận chuyển từ tháng 3 đến tháng 7 năm 2019. Doanh nghiệp yêu cầu than nhiệt trị 6.000 kcal/kg ADB, độ ẩm 15%, độ tro 6%, và lưu huỳnh 0,60%. Cờ tàu Panamax vận chuyển đến cảng Kamarajar (Ennore), hoặc cảng Karaikal ở miền Đông bờ biển Ấn Độ.

Trong gói thầu còn lại, TANGEDCO tìm mua 1 triệu tấn than nhiệt nhập khẩu giao từ 3 đến tháng 9 năm 2019. Công ty tìm mua than nhiệt trị 5.000 kcal/kg GAR, với độ ẩm yêu cầu 30%, 8% độ tro, và 0,80% lưu huỳnh. Yêu cầu tàu cỡ Handymax hoặc Supramax đến cảng Tuticorin tại bờ biển miền đông Ấn Độ. Hồ sơ tham dự thầu cho cả hai gói thầu phải trên cơ sở USD/tấn và điều kiện giao hàng CIF. Cả hai gói thầu sẽ kết thúc vào 23 tháng 1 năm 2019.

### **Chính phủ Hàn Quốc hạn chế các dự án nhiệt điện than để giảm thiểu ô nhiễm môi trường**

Chính phủ Hàn Quốc đã lên kế hoạch tiếp tục hạn chế các dự án NMNĐ nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường tại nước này. Trong ngày thứ 2 (21/1), Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng cho biết, hàng loạt các biện pháp giảm thiểu khí phát thải sẽ được đưa vào các kế hoạch đảm bảo cung - cầu điện dài hạn, sẽ được công bố trong thời gian tới. Một phần của kế hoạch là đưa vào hoạt động các nhà máy điện phát thải thấp như các nhà máy điện chạy bằng khí hóa lỏng. Cho đến nay, các NMNĐ vẫn được ưu tiên vận hành do chi phí hoạt động thấp.

Bộ cũng tìm cách đẩy nhanh mục tiêu loại bỏ mười NMNĐ cũ trong vòng ba năm đến năm 2020. Ngoài ra Hàn Quốc cũng tìm cách xoa dịu tình hình bằng cách hạn chế sản lượng điện tại các NMNĐ đến 80% trong ngày có lượng phát thải tăng cao, từ đó các biện pháp sẽ được áp dụng thường xuyên hơn và ở nhiều nhà máy hơn. Các kế hoạch khác bao gồm thay thế các nhiên liệu thân thiện với môi trường như gỗ sử dụng cho các NMNĐ than tại các khu phức hợp lớn, tại tỉnh miền Nam Chungcheong và khu vực trung tâm Seoul.

### **Ấn Độ đột ngột dừng nhập khẩu than vào Bangladesh**

Hoạt động xuất khẩu than từ bang Meghalaya của Ấn Độ sang Bangladesh đã phải tạm ngừng theo lệnh của Tòa án Tối cao Ấn Độ. Các chuyến hàng than được dự kiến giao đến ngày 31/1 nhưng đột ngột tạm ngừng vào ngày 15/1, theo ông Paritosh Ghosh, trợ lý tại cửa khẩu Tamabil. Điều này đã gây ra rắc rối lớn cho các nhà nhập khẩu than. SC, Ấn Độ đã cấm vận chuyển than từ Meghalaya cho đến phiên điều trần tiếp theo diễn ra vào ngày 19/2. Bangladesh nhập khẩu than từ Ấn Độ qua các trạm kiểm tra biên giới Barchhara, Charagaon và Bagli tại cửa khẩu Sunamganj và Tamabil ở Sylhet.

Sau vụ việc Tòa án Xanh Quốc gia Ấn Độ quyết định các mỏ than ở Meghalaya không tuân thủ đúng theo pháp luật, SC, vào năm 2014, đã ra lệnh ngừng khai thác than tại bang này. Kể từ đó, nhập khẩu than từ Meghalaya trở nên thất thường. Sau nhiều lần đóng và mở cửa trở lại các mỏ than, SC đã dọn đường cho xuất khẩu than từ ngày 22/12 năm ngoái đến ngày 31/1, các nhà nhập khẩu than hàng đầu ở Bangladesh đã mở thư tín dụng (LC) để nhập khẩu 100.000 tấn than.

Ông Falah Uddin Ali Ahmed, cựu chủ tịch của Tập đoàn Nhập khẩu Than Sylhet, cho biết nhà cung cấp đã dừng nhập khẩu 50.000 tấn than tuy nhiên LC đã được mở. Do các nhà nhập khẩu than phải trả lãi cho các LC, họ sắp phải đối mặt với một khoản lỗ lớn. Có khoảng 2.000 doanh nghiệp nhập khẩu nhỏ tham gia nhập khẩu than. Trước đây, Bangladesh từng nhập khẩu 2.600.000 – 2.700.000 tấn than mỗi năm từ Ấn Độ, nhưng gần đây đã giảm xuống còn 400.000-500.000 tấn do Ấn Độ chỉ cho phép xuất khẩu than trong một khoảng thời gian xác định. Ông Chandan Saha, chủ tịch Sylhet, cho biết nhiều xe tải chở than đến Bangladesh đã bị mắc kẹt ở phía Ấn Độ. Giá trị của các chuyến hàng than bị mắc kẹt là khoảng 1 tỷ Tk. Ông Saha cho biết: "Các nhà xuất khẩu của Ấn Độ đã đệ trình lên Tòa án Tối cao, chúng tôi hy vọng các chuyến hàng sẽ sớm được thông quan".

## CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn
				Thay đổi
<b>Capesize</b> (150.000 tấn)	Australia	Trung Quốc	8,45	+0,80
	Queensland	Nhật Bản	9,50	+0,95
	New South Wales	Hàn Quốc	10,35	+0,95
<b>Panamax</b> (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	11,20	+0,00
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	7,50	-0,15
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	11,35	+0,00
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	6,20	-0,15
	Australia	Trung Quốc	10,45	+0,00
Australia	Ấn Độ	11,70	+0,00	

(Nguồn: *Platts Coal Trader International* – Số liệu ngày 18/1/2019)